

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HSST
Ngày 09-5-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điều Nhót và bà Lê Thị Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Nhàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Lê Ph (tên gọi khác: Tý), sinh ngày 05 tháng 5 năm 1989 tại tỉnh Đăk Lăk; Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Tấn A (đã chết) và bà Lê Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 03 tiền án: 01 tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản, ngày 16/9/2010 bị TAND huyện Ea Súp, tỉnh Đăk Lăk xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại bản án số 18/2010/HSST, ngày 27/12/2010 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 12/4/2012 bị TAND TX Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 15/2012/HSST, ngày 02/01/2013 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 10/02/2015 bị TAND TX Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 07/2015/HSST, ngày 01/10/2016 chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt tạm giữ ngày 06/12/2017 đến ngày 08/12/2017 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn M1, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Thôn M2, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

3. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn M3, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

4. Anh Hoàng Văn G, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản M4, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn M5, xã N2, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Đàm Mạnh H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn M6, xã N2, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Anh Phạm Văn C, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ M7, TT N3, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 05 tháng 11 năm 2016, sau khi nhậu ở nhà anh Đàm Mạnh H ở thôn M8, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông thì Hồ Lê Ph (*tên gọi khác Tý*) cùng Hoàng Văn H, sinh năm: 1991, trú tại bản M9, xã N3, huyện P1, tỉnh Lạng Sơn (*là người làm công cho anh H*) đi ra Thị trấn N3, huyện P tìm mua ma túy để sử dụng. Sau khi ra Thị trấn N3, cả hai không mua được ma túy nên cả hai đi ăn đêm và uống thêm rượu. Đến khoảng 0h ngày 06/11/2016, Ph và H đi vào bệnh viện đa khoa huyện P. Do đã uống nhiều rượu nên H bị say, nằm trên ghế đá tại khu cấp cứu ngủ còn Ph đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Ph đi vào hành lang của dãy phòng khu cấp cứu nhìn vào các phòng thì thấy tại phòng thứ ba bên tay phải (*nay là phòng giao ban*) thấy tại giường đầu tiên có 01 điện thoại đang sạc pin. Ph đã lén lút đi vào chiếm đoạt chiếc điện thoại Wiko của cháu Nguyễn Thị H (Sinh năm: 2000, trú tại thôn M1, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông). Sau khi lấy được điện thoại, Ph đưa ra ngoài rồi tiếp tục đi lên khu A và khu B của Bệnh viện để lấy trộm tài sản. Ph tiếp tục chiếm đoạt: 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia 105 của bà Nguyễn Thị L (trú tại: Thôn M2, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông); chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia 200 màu đen của chị Vũ Thị H (trú tại: thôn

M3, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông); 01 chiếc điện thoại hiệu FORME S11 của anh Hoàng Văn G (trú tại: bản M4, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông) và 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO của chị Nguyễn Thị L (trú tại: thôn M5, xã N2, huyện P, tỉnh Đắk Nông). Sau khi lấy được các tài sản nói trên, Ph đưa ra ngoài để trên tủ đựng thuốc phía trên đầu nơi H nằm ngủ để H giữ điện thoại còn Ph tiếp tục đi lấy trộm. Ph tiếp tục đến các phòng khác để lấy tài sản thì bị bảo vệ Bệnh viện phát hiện, truy hô nên bỏ chạy trốn thoát, còn H bị bắt giữ cùng tang vật.

Ngày 07/11/2016, cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với các tài sản mà Hồ Lê Ph đã chiếm đoạt của những người bị hại. Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 75/HĐ-ĐG ngày 14/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Song kết luận: giá trị thiệt hại các tài sản mà Hồ Lê Ph đã chiếm đoạt của những người bị hại gồm: 01 chiếc điện thoại Wiko là 500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Nokia 105 là 80.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Nokia 200 màu đen là 80.000 đồng; 01 chiếc điện thoại FORME S11 là 160.000 đồng; 01 chiếc điện thoại OPPO là 1.960.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 2.780.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CTr-VKS-ĐS ngày 28/3/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Hồ Lê Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009) (điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Lê Ph về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, xử phạt bị cáo Hồ Lê Ph từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị H, Vũ Thị H, Hoàng Văn G và Nguyễn Thị L có đơn từ chối yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Vật chứng của vụ án: Đối với 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Dream không có biển kiểm soát, không có số khung, số máy (*dạng xe máy độ chế*). Đây là chiếc xe do anh Đàm Mạnh H mua lại của người khác (*chưa xác định được nhân thân người bán*) không có giấy tờ. Trong thời gian H làm thuê cho anh H thì H được anh H giao chiếc xe trên để đi lại. Ngày 05/11/2016, H lấy chiếc xe máy đi thì anh H không ở nhà nên không biết H lấy xe đi đâu làm gì. Do chiếc xe máy này là xe độ chế, không được lưu thông, lưu hành nên cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Song tách ra chuyển đội CSGT công an huyện Đắk Song tịch thu xử lý theo quy định.

Căn cứ khoản 2 điều 41 BLHS năm 1999, điều 106 BLTTHS năm 2015 đề nghị chấp nhận việc cơ quan CSĐT trả lại: 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 105 cho bà Nguyễn Thị L; 01 (một) chiếc điện thoại Wiko cho chị Nguyễn Thị H; 01

(một) chiếc điện thoại Nokia 200 màu đen cho chị Vũ Thị H; 01 (một) chiếc điện thoại FORME S11 cho ông Hoàng Văn G; 01 (một) chiếc điện thoại OPPO cho chị Nguyễn Thị L.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức để biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên vào khoảng 22 giờ ngày 05/11/2016, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, quản lý tài sản, bị cáo Hồ Lê Ph đã bí mật lén lút chiếm đoạt 05 chiếc điện thoại của những người bị hại tại Bệnh viện đa khoa huyện P gồm 01 điện thoại nhãn hiệu Wiko; 01 điện thoại Nokia 105; 01 điện thoại Nokia 200; 01 điện thoại Forme S11; 01 điện thoại Oppo với tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 2.780.000 đồng. Bị cáo Hồ Lê Ph đã có 03 tiền án trong đó có 02 tiền về tội chiếm đoạt tài sản, trước đó bị cáo đã “tái phạm”, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. HĐXX xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của BLHS năm 1999.

Tại điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm.

a) ...

...

c) Tái phạm nguy hiểm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Hồ Lê Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức để biết được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu lén lút, bí mật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội biết tôn trọng tài sản hợp pháp của người khác và biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Vì vậy, HĐXX nhận thấy cần xem xét tình tiết trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt bổ sung: Biên bản xác minh ngày 23/01/2018 xác định bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo không có công ăn việc làm ổn định và không có tài sản riêng. Vì vậy HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[8]. *Về trách nhiệm dân sự:* Những người bị hại bà Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị H, Vũ Thị H, Hoàng Văn G và Nguyễn Thị L có đơn từ chối yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[9] *Vật chứng của vụ án:* Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream không có biển kiểm soát, không có số khung, số máy (*dạng xe máy độ chế*). Đây là chiếc xe do anh Đàm Mạnh H mua lại của người khác (*chưa xác định được nhân thân người bán*) không có giấy tờ. Trong thời gian H làm thuê cho anh H thì H được anh H giao chiếc xe trên để đi lại. Ngày 05/11/2016, H lấy chiếc xe máy đi thì anh H không ở nhà nên không biết H lấy xe đi đâu làm gì. Do chiếc xe máy này là xe độ chế, không được lưu thông, lưu hành nên cơ quan CSĐT công

an huyện Đắk Song tách ra chuyển đội CSGT công an huyện Đắk Song tịch thu xử lý theo quy định.

Căn cứ khoản 2 điều 41 BLHS năm 1999, điều 106 BLTTHS năm 2015 chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại: 01 chiếc điện thoại Nokia 105 cho bà Nguyễn Thị L; 01 (một) chiếc điện thoại Wiko cho chị Nguyễn Thị H; 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 200 màu đen cho chị Vũ Thị H; 01 (một) chiếc điện thoại FORME S11 cho ông Hoàng Văn G; 01 (một) chiếc điện thoại OPPO cho chị Nguyễn Thị L là các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với hành vi của Hoàng Văn H: Quá trình làm việc ban đầu, H chỉ thừa nhận đi cùng Ph đến bệnh viện đa khoa huyện P. Sau đó, vì H say rượu nên nằm trên ghế đá ở phòng chờ khám bệnh rồi ngủ, trong lúc ngủ thấy có lần Ph mang điện thoại về rồi tự Ph cất vào trong các hộc tủ đựng đồ của bệnh nhân (*loại tủ dùng cho người thân đi khám bệnh đặt trước phòng khám bệnh*). Do thời điểm này đối tượng Ph đang bỏ trốn, chưa đủ căn cứ xử lý đối với H nên cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Song đã cho H tại ngoại. Tuy nhiên, sau đó H đã bỏ đi khỏi địa phương, đến nay chưa xác định được H ở đâu, nên chưa triệu tập đấu tranh làm rõ được hành vi của H. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã tách hồ sơ để tiếp tục điều tra xác minh. Khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[10]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Lê Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 138 điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

1. Xử phạt bị cáo Hồ Lê Ph 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 06/12/2017.

2. *Vật chứng của vụ án*: Căn cứ khoản 2 điều 41 BLHS năm 1999, điều 106 BLTTHS năm 2015. Chấp nhận việc cơ quan CSĐT trả lại: 01 chiếc điện thoại Nokia 105 cho bà Nguyễn Thị L; 01 (một) chiếc điện thoại Wiko cho chị Nguyễn Thị H; 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 200 màu đen cho chị Vũ Thị H; 01 (một) chiếc điện thoại FORME S11 cho ông Hoàng Văn G; 01 (một) chiếc điện thoại OPPO cho chị Nguyễn Thị L là các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream không có biển kiểm soát, không có số khung, số máy. Đây là chiếc xe do anh Đàm Mạnh H mua lại của người

khác không có giấy tờ. Do chiếc xe máy này là xe độ chế, không được lưu thông, lưu hành nên cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Song tách ra chuyển đội CSGT công an huyện Đắk Song tịch thu xử lý theo quy định.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hồ Lê Ph phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng VP27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Nguyễn Thanh Phong